

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM  
NHÀ MÁY ĐIỆN  
\*\*\*\*\*

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI  
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Lò hơi Động lực;  Lò hơi Thu hồi;  Lò hơi Công nghiệp

Ngày 26...tháng...5...năm 2026 Ca:...../...../.....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m <sup>3</sup> /h)	Bụi tổng (mg/Nm <sup>3</sup> )	O <sub>2</sub> (%)	CO (mg/Nm <sup>3</sup> )	SO <sub>2</sub> (mg/Nm <sup>3</sup> )	NO <sub>x</sub> (mg/Nm <sup>3</sup> )	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	122921	45,5	-	9,9	-	0,7	99,6	106,6	Phạm Thái Hòa	Thiết bị đo o <sub>2</sub> s <sub>2</sub>
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đang chờ sửa chữa
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										bảo dưỡng, TCT
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	131540	10,8	-	8,3	-	0,6	99,5	104,6	Trần Công Khương	đã được hiệu chỉnh
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										quan trắc thay
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										thử theo quy định
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	125646	45	-	5,5	-	0,6	99,6	106,5	Lê Hồng Thắng	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		124727,8	42,5	-	6,9	-	0,7	99,6	103,8	Trần Hữu Tung	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI  
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Lò hơi Động lực;  Lò hơi Thu hồi;  Lò hơi Công nghiệp

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 Ca: B161...R

Ca	Kết quả	Lưu lượng	Bụi tổng	O <sub>2</sub> (%)	CO	SO <sub>2</sub>	NO <sub>x</sub>	Áp suất	Nhiệt độ	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		(m <sup>3</sup> /h)	(mg/Nm <sup>3</sup> )		(mg/Nm <sup>3</sup> )	(mg/Nm <sup>3</sup> )	(mg/Nm <sup>3</sup> )	(kPa)	(°C)		
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	56479	44,8	21,1	266	77	684	103	110	Hoàng Ngọc Ngân	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	57083	41,4	21	266	76,6	69,8	103	110	Nguyễn Trí Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	41298	41,1	21	264,7	77,6	71,9	103	110	Hoàng Ngọc Ngân	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		4701	44,4	21,1	265	77	70	103	110		

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

Giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

MB-NMD-CP ngày 07/7/2022 của

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI  
THEO HỆ THỐNG QUAN TRÁC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Lò hơi Động lực;  Lò hơi Thu hồi;  Lò hơi Công nghiệp  
Ngày 26...tháng...5...năm 2026. Ca B.1.G.1.D.

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m³/h)	Bụi tổng (mg/Nm³)	O₂ (%)	CO (mg/Nm³)	SO₂ (mg/Nm³)	NOx (mg/Nm³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	133851	68,8	21,4	67,3	1,4	1,5	100,1	154,2	Đỗ Văn Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	132106	65,3	21,4	72,8	1,4	1,5	100,3	151,0	Đỗ Văn Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	125926	56,3	21,5	87	1,4	1,5	101,5	153,9	Đỗ Văn Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		131092	64,9	21,4	72,1	1,4	1,5	100,3	151,1	Đỗ Văn Tuấn	

Ghi chú: " - ": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khí thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.